

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÒA VANG  
TP- ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 51 /2023/DS-ST  
Ngày: 06 – 9 – 2023  
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đức Thọ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tán Nghị

Bà Lê Thị Hoàng Thương

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Loan là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 06 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 89/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 4 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2023/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 70/2023/QĐST-DS ngày 23/8/2023, giữa:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP TT; địa chỉ Số 266 – 268 N, phường V, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

**Đại diện theo pháp luật:** Bà Nguyễn Đức Thạch D; chức vụ: Tổng Giám đốc.

**Đại diện theo ủy quyền:** Ông Nguyễn Hữu Th; chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ; địa chỉ: Số 130A – 130 – 132 B, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng (Giấy ủy quyền số 5.9/2023/GUQ-CNĐN ngày 05/9/2023).

- **Bị đơn:** Ông Trần Công H, sinh năm 1993; địa chỉ: Tô 5, thông G, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

\* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 08/5/2018, Ngân hàng Thương mại cổ phần TT (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) và ông Trần Công H có ký Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (Bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các tài liệu này gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ vào mức thu nhập của ông H, theo đó Ngân hàng đã cấp hạng mức tín dụng 10.000.000 đồng với mục đích là tiêu dùng cá nhân với lãi suất trong hạn: 2.5%/tháng và lãi suất quá hạn: 3.75%/tháng (2.5% x 150%). Sau khi được cấp tín

dụng ông Trần Công H đã thực hiện 16 giao dịch với tổng số tiền là 71.615.900 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ đến nay ông H đã thanh toán cho Ngân hàng với tổng số tiền là 79.015.000 đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng thì ông H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Vào ngày 25/8/2021, Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ của ông H và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày 06/9/2023 ông H còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 20.113.150 đồng, trong đó:

- Dư nợ 8.343.342 đồng;
- Lãi quá hạn 11.769.808 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện theo uỷ quyền của Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Trần Công H trả số tiền trên cho Ngân hàng và đồng thời đề nghị buộc ông H phải thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 07/9/2023 cho đến khi trả hết dư nợ thẻ theo lãi suất quy định tại hợp đồng đã ký.

*\* Bị đơn ông Trần Công H trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thông báo về việc thụ lý vụ án, triệu tập hợp lệ ông H để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng ông H vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

#### ***Về thủ tục tố tụng:***

[1] *Về thẩm quyền giải quyết:* Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần TT khởi kiện bị đơn ông Trần Công H phải trả số tiền đã vay theo Hợp đồng tín dụng. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại huyện H, do đó đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về sự vắng mặt của đương sự:* Bị đơn ông Trần Công H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

#### ***Về nội dung vụ án:***

[3] Ngày 08/5/2018, Ngân hàng Thương mại cổ phần TT (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) và ông Trần Công H có ký hợp Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (Bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các tài liệu này gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ vào mức thu nhập của ông H, theo đó Ngân hàng đã cấp hạng mức tín dụng 10.000.000 đồng với mục đích là tiêu dùng cá nhân với lãi suất trong hạn: 2.5%/tháng và lãi suất quá hạn: 3.75%/tháng (2.5% x 150%). Xét thấy, việc ký kết hợp đồng tín dụng giữa các bên đương sự là hoàn toàn tự nguyện, nội dung

thỏa thuận trong hợp đồng không trái với quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên hợp đồng tín dụng giữa các bên có hiệu lực và được pháp luật công nhận, bảo vệ.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, ông H đã không thực hiện đúng nội dung cam kết trong Hợp đồng tín dụng và toàn bộ số dư nợ còn thiếu đã chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 25/8/2021. Mặc dù, Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở và yêu cầu ông H thanh toán toàn bộ số tiền vay trên nhưng ông H vẫn không có thiện chí trả nợ. Theo các tài liệu, chứng cứ mà Ngân hàng cung cấp, tính đến ngày 06/9/2023 ông H còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 20.113.150 đồng, trong đó: Dư nợ 8.343.342 đồng; lãi quá hạn 11.769.808 đồng. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo cho bị đơn ông Trần Công H biết việc khởi kiện của nguyên đơn, tuy nhiên bị đơn đã không đến Tòa án tham gia các phiên hòa giải, không có văn bản phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như không cung cấp được tài liệu, chứng cứ để chứng minh đã trả một phần hay toàn bộ số tiền đã vay của nguyên đơn.

Như vậy, căn cứ Hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký thì ông Trần Công H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, vi phạm các cam kết trong hợp đồng tín dụng. Do vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Trần Công H phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần TT tổng số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 06/9/2023 là 20.113.150 đồng, trong đó: Dư nợ 8.343.342 đồng; lãi quá hạn 11.769.808 đồng. Đồng thời, buộc ông Trần Công H phải tiếp tục thanh toán lãi phát sinh tính từ ngày 07/9/2023 cho đến khi trả hết dư nợ thẻ theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký là phù hợp với quy định tại Điều 91, khoản 1 Điều 95 và điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng.

[4] Về án phí: Vì chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên án phí dân sự sơ thẩm bị đơn ông Trần Công H phải chịu là: 20.113.150 đồng x 5% = 1.005.657 đ (Một triệu, không trăm lẻ năm nghìn, sáu trăm năm mươi bảy đồng) và hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng:

- Điều 91, khoản 1 Điều 95 và điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng;

- Điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, 228 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Điều 8 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" của Ngân hàng Thương mại cổ phần TT đối với ông Trần Công H.

**Tuyên xử:**

**1.** Buộc ông Trần Công H phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần TT tổng số tiền tạm tính đến ngày 06/9/2023 là 20.113.150 đ (Hai mươi triệu, một trăm mười ba nghìn, một trăm năm mươi đồng), trong đó:

- Dư nợ 8.343.342 đồng;
- Lãi quá hạn 11.769.808 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

**2.** Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Công H phải chịu là: 1.005.657 đ (Một triệu, không trăm lẻ năm nghìn, sáu trăm năm mươi bảy đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần TT số tiền tạm ứng án phí 436.413 đ (Bốn trăm ba mươi sáu nghìn, bốn trăm mười ba đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0009919 ngày 20/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

**3.** Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TOA**

**Lê Đức Thọ**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOA

Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Trần Công H có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần TT số tiền nợ đã vay tính đến ngày 24/3/2023 là 17.456.548 đồng, trong đó: dư nợ gốc là 11.843.342 đồng, lãi quá hạn là 3.742.137 đồng, lãi trong hạn là 1.871.068 đồng.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TOA**

**Lê Đức Thọ**